

Số: **12** /NQ-HĐND

Quảng Hòa, ngày **11** tháng **11** năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Về việc phân bổ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện
các Chương trình MTQG năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA KHÓA XX
KỲ HỌP THỨ 8 (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định 27/2022 NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ ban hành quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định 941/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, về việc giao kế hoạch vốn NSNN và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Xét tờ trình số 177/TTr-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Quảng Hòa về việc phân bổ nguồn vốn sự nghiệp để thực hiện các Chương trình MTQG năm 2022 trên địa bàn các xã, thị trấn thuộc huyện Quảng Hòa;

Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - xã Hội Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến phát biểu của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Quảng Hòa tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Nhất trí phương án phân bổ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Quảng Hòa năm 2022 với các nội dung như sau:

1. Tổng nguồn vốn sự nghiệp các CTMTQG được giao là: 34.547 triệu đồng (*Ba mươi tư tỷ năm trăm bốn mươi bảy triệu đồng*)

Trong đó:

- Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 26.503 triệu đồng;

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 7.560 triệu đồng;

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 484 triệu đồng;

*** Tổng nguồn vốn sự nghiệp phân bổ năm 2022 là: 29.778 triệu đồng** (*Hai mươi chín tỷ bảy trăm bảy mươi tám triệu đồng*)

Trong đó:

- Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 21.734 triệu đồng

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 7.560 triệu đồng

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 484 triệu đồng

*** Nguồn vốn tồn chưa phân bổ là: 4.769 triệu đồng** (*Bốn tỷ bảy trăm sáu mươi chín triệu đồng*).

Lý do chưa thực hiện phân bổ: Do còn thiếu các văn bản hướng dẫn cụ thể.

2. Chi tiết Phương án phân bổ các chương trình, các dự án như sau:

2.1. Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi phân bổ 21.734 triệu đồng để triển khai thực hiện 8 dự án.

- DA1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt: 105 triệu đồng

- DA3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng thế mạnh của các vùng miền đến sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị: 14.415 triệu đồng

- DA4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc: 1.907 triệu đồng

- DA5 Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: 3.660 triệu đồng

- DA6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch: 320 triệu đồng

- DA8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em: 885 triệu đồng

- DA9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn: 145 triệu đồng

- DA10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra giám sát việc thực hiện Chương trình: 297 triệu đồng
(chi tiết như Biểu 1 kèm theo).

2.2. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững phân bổ 7.560 triệu đồng để thực hiện 05 dự án.

- DA2: Đa dạng hóa sinh kế phát triển mô hình giảm nghèo: 3.289 triệu đồng

- DA3: Hỗ trợ phát triển sản xuất cải thiện dinh dưỡng: 1.423 triệu đồng

- DA4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững : 1.767 triệu đồng

- DA6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin: 752 triệu đồng

- DA7: nâng cao năng lực và giám sát đánh giá thực hiện chương trình 329 triệu đồng

(Chi tiết như Biểu 2 kèm theo).

2.3. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới phân bổ 484 triệu để thực hiện 5 nội dung của chương trình

- Xây dựng và phát triển hiệu quả các vùng nguyên liệu tập trung, cơ giới hoá đồng bộ, nâng cao hiệu quả và năng lực chế biến và bảo quản nông sản theo các mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu chuẩn chất lượng và mã vùng nguyên liệu; ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp: 300 triệu đồng

- Triển khai chương trình OCOP: 44 triệu đồng

- Nâng cao năng lực truyền thông xây dựng nông thôn mới; thực hiện phong trào thi đua cả nước chung tay xây dựng nông thôn mới: 40 triệu đồng

- Quản lý chương trình: 60 triệu đồng

- Duy tu bảo dưỡng, vận hành các công trình sau đầu tư: 40 triệu đồng

(chi tiết như Biểu 3 kèm theo).

Điều 2: Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân huyện

theo quy định.

Điều 3: Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và Đại biểu hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân huyện Quảng Hòa khóa XX kỳ họp thứ 8 (chuyên đề) thông qua ngày 31 tháng 10 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh(b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- TT huyện ủy;
- TT HĐND;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện khóa XX;
- Phòng kinh & tế hạ tầng;
- Phòng tài chính –KH;
- CVP, PVPHĐND&UBND;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH



Hoàng Văn Thường